Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán mua sắm: Mua thiết bị y tế tại Bệnh viện Y học cổ truyền năm 2025.
- Tên gói thầu: Mua thiết bị Y tế tại Bệnh viện Y học cổ truyền năm 2025
- Chủ đầu tư: Bệnh viện Y học cổ truyền Ninh Bình
- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Y học cổ truyền Ninh Bình
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng, xét theo từng phần của gói thầu.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn 01 túi hồ sơ
- Nguồn vốn: Nguồn NSNN năm 2025 và quỹ PTHĐSN của đơn vị.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý III, 2025
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu chung:

- Yêu cầu nhà thầu mô tả thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn dưới đây hoặc có cấu hình tương đương. Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. ***Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ "tương đương" hoặc tốt hơn*** so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của HSMT.

Nội hàm tương đương được quy định trong yêu cầu kỹ thuật được hiểu là:

(1) Được cơ quan có thẩm quyền chứng nhận tương đương tiêu chuẩn

(2) Tương đương về chất lượng hình ảnh, độ chính xác màu sắc và góc nhìn.

(3) Tương tương về tính chất cơ khí và thuộc tính vật lý của vật liệu.

(4)Tương đương về tính năng cơ bản, độ tin cậy, phạm vi ứng dụng

(5) Tương đương về công suất; hiệu suất, yêu cầu thông số đầu vào; danh mục, độ chính xác kết quả đầu ra.

(6) Tương đương về giá trị đo; độ chính xác kết quả đo;

(7) Tương đương về hàm lượng, nồng độ, tính chất

(8) Các yếu tố tương đương khác (nếu có)

- Nhà thầu phải có bảng đáp ứng về kỹ thuật của hàng hóa chào thầu theo các mẫu sau:

+ **Bảng đáp ứng tính pháp lý hàng hóa (file word/excel đình kèm E-HSDT)**:

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại tham khảo (lưu ý tên hàng hóa theo Số lưu hành TTBYT)	Ký mã hiệu / Nhãn mác sản phẩm	Tên nhà sản xuất, Xuất xứ	Chủ sở hữu (nếu có)	Phân loại thiết bị y tế theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP	Số lưu hành của TTBYT hoặc GPNK (nếu có)	Giấy phép bán hàng (nếu có)	Tiêu chuẩn chất lượng ISO, CE,... (Ghi rõ ngày hết hạn)	Thông tin kê khai giá (nếu có) / niêm yết giá (nếu có)	Tài liệu sản phẩm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	*Theo HSMT*	*Tên hàng hóa TTBYT là theo Số lưu hành TTBYT.*	*Theo hàng hóa thực tế*	*Theo hàng hóa thực tế*	*Theo hàng hóa thực tế*	*Nêu rõ hàng hóa được phân loại nào kèm theo số văn bản pháp lý như sau:* *- Số công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với thiết bị y tế thuộc loại A, B* *- Hoặc Số giấy chứng nhận đăng ký lưu hành đối với thiết bị y tế thuộc loại C, D* *- Hoặc Bảng phân loại TTBYT A, B, C, D*	*Theo hàng hóa thực tế (do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp)*	*Ghi rõ đầy đủ toàn bộ quá trình: Tên cụ thể Chủ sở hữu TTBYT -> Nhà phân phối (nếu có) -> Nhà thầu*	*Theo hàng hóa thực tế (Ghi rõ ngày hết hạn)*	*Đầy đủ 2 thông tin: Giá và Thời gian hết hiệu lực (nếu có)*	*- Catalog, Brochure, Hướng dẫn sử dụng, ... của nhà sản xuất.* *- Tài liệu chứng minh của bên thứ ba*

- Nhà thầu phải có bảng đáp ứng về kỹ thuật của hàng hóa chào thầu so sánh với yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT (đính kèm file word/excel tại E-HSDT):

STT	Tên hàng hoá	Yêu cầu kỹ thuật của Hồ sơ mời thầu	Đáp ứng kỹ thuật của Hồ sơ dự thầu	Tài liệu kỹ thuật tham chiếu trong E-HSDT	
				Tài liệu tham chiếu bằng tiếng Anh	**Tài liệu tham chiếu bằng tiếng Việt** (Lưu ý: Nhà thầu phải đảm bảo tính chính xác giữa nội dung tiếng Anh và tiếng Việt. Trong trường hợp có sự sai khác, Tổ chuyên gia sẽ yêu cầu làm rõ E-HSDT. Việc nhà thầu **cố tình** dịch sai nội dung nhằm đáp ứng yêu cầu của

					E-HSMT, tùy mức độ có thể được coi là hành vi gian lận)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Theo HSMT	Tên hàng hoá theo HSMT	- Tên hàng hoá theo Số lưu hành TTBYT - Model: … - Nhà sản xuất: … - Xuất xứ: … - Chủ sở hữu (nếu có): …		
		Mô tả hàng hóa của E-HSMT	Mô tả hàng hóa của E-HSDT (chi tiết đáp ứng từng mục)	Dẫn chiếu từng chi tiết mô tả hàng hoá (trích dẫn cụ thể tới Trang... của Catalog/Tài liệu kỹ thuật và Mô tả hình ảnh... thuộc E-HSDT). Đồng thời, nhà thầu cần đánh dấu (Highlight) thông số cụ thể của hàng hóa đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại E-HSMT.	
			Tiêu chí đáp ứng tương đương hoặc tốt hơn	- Tài liệu chứng minh theo hướng dẫn bên trên về "Nội hàm tương đương" - Hoặc tài liệu chứng minh một số tính năng kỹ thuật của E-HSMT đưa ra là tiêu chí không cơ bản (việc không đáp ứng không làm ảnh hưởng tới tính năng sử dụng của hàng hoá dự thầu) kèm theo dẫn chứng pháp lý và khoa học cụ thể (không chấp nhận các lập luận tự suy diễn) để Tổ chuyên gia xem xét đánh giá "Chấp nhận được".	
			Tiêu chí gây hạn chế nhà thầu (không được xem xét và đánh giá)	Tài liệu chứng minh yêu cầu kỹ thuật chỉ có duy nhất 01 nhà sản xuất đáp ứng	

1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết:

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật (hoặc tương đương)
1	Nâng cấp lên hệ thống nhận ảnh X quang kỹ thuật số (DR) 1 tấm	**A. Yêu cầu chung** - Năm sản xuất: Từ 2024 trở đi, mới 100% - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương **B. Cấu hình** Hệ thống thu nhận ảnh X-quang kỹ thuật số bao gồm đầy đủ các bộ phận sau: * Tấm thu nhận ảnh phẳng FPD ≥ 35x43cm: 01 tấm * Gói phụ kiện chính hãng bao gồm: + Bộ sạc pin: 01 cái; + Bộ cấp nguồn: 01 cái; + Bộ kết nối với tấm cảm biến: 01 cái; + Cáp kết nối: 01 cái; + Bộ kết nối với tủ phát tia: 01 cái; * Phần mềm thu nhận và xử lý hình ảnh: 01 bộ. * Gói phụ kiện bao gồm: + Máy tính đồng bộ (Cấu hình tối thiểu: Core i7; Ram: ≥ 16GB; Ổ cứng: SSD 1TB; Windows bản quyền; Chuột & Bàn phím): 01 bộ; + Màn hình đọc phim X-quang chuyên dụng (tương thích DICOM) ≥ 27 inch, 8Mb: 01 bộ; + Bộ lưu điện UPS online ≥ 1kVA: 01 bộ; + Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Anh/Việt): 01 bộ. **C. Yêu cầu kỹ thuật cơ bản:** * Tấm thu nhận ảnh ≥35x43cm - Truyền dữ liệu loại có dây hoặc không dây - Chất phát sáng: Csi (Cesium Iodide) hoặc tương đương. - Kích thước tấm ≥ 384 x 460 x 15mm. - Trong lượng ≤ 1,8kg. - Kích thước điểm ảnh ≤ 100µm (micromet) - Hiệu suất phát hiện lượng tử (DQE): ≥ 59% (tại 1 chu trình/mm). - Kích thước ảnh: ≥ 348,8 x 425,6mm; ≥ 3400 x 4200 pixels. - Chuyển đổi AD: ≥ 16 bit (65536 mức). - Tấm nhận ảnh có vỏ kháng khuẩn và chịu được dung dịch khử trùng nồng độ cao. - Áp lực uốn cong: ≥ 130 kg - Tải trọng bề mặt: ≥ 400 kg. - Kháng nước, bụi: Đạt chuẩn IP56 hoặc tương đương. - Thời gian chu kỳ: ≤ 4 giây (tại 200 micromet); ≤ 6 giây (tại 100 micro mét).

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật (hoặc tương đương)
		- Hiệu suất của pin: Bằng tuổi thọ của tấm; Thời gian hoạt động: khoảng 147 ảnh/4.1 giờ. Thời gian sạc đầy pin: ≤ 15 phút; Thời gian chờ tối đa: ≤ 6 giờ. * Phần mềm thu nhận và xử lý hình ảnh Phần mềm được cài đặt trên PC để xử lý hình ảnh nhận từ các tấm cảm biến phẳng. Nó cho phép nhận dữ liệu bệnh nhân từ RIS (Hệ thống thông tin chẩn đoán hình ảnh) và gửi hình ảnh tới PACS (Hệ thống lưu trữ và truyền thông hình ảnh y tế). Ngoài ra, phần mềm này có thể gửi thông số chụp tới máy X-quang và nhận dữ liệu liều tia. Các chức năng chính của phần mềm bao gồm: - Xử lý hình ảnh: Phần mềm thực hiện xử lý tự động, xử lý tần số (xử lý F), cân bằng (xử lý E), xử lý kết hợp (xử lý HF – xử lý HE), xử lý làm mịn kết hợp (xử lý HS), xử lý loại bỏ lưới/hiệu chỉnh tán xạ bức xạ (lưới lọc tia thông minh), xử lý tự động nhận diện trường chụp. - Quản lý dữ liệu bệnh nhân: Nhận hình ảnh từ tấm cảm biến phẳng và kết nối nó với thông tin bệnh nhân, xử lý và xuất ra thành hình ảnh có thể chẩn đoán. Cho phép tìm kiếm và quản lý thông tin bệnh nhân. - Các công cụ hỗ trợ chẩn đoán: Thay đổi thông số E/F/HS, thay đổi khu vực ROI, thay đổi khu vực hình ảnh hiệu quả, thay đổi khu vực che (masking area), Phóng to và thu nhỏ; Di chuyển hình ảnh; Xoay & Lật hình ảnh; Tạo, điều chỉnh và chỉnh sửa ký tự chú thích. - Hỗ trợ DICOM: DICOM Storage, DICOM Print, DICOM MWM, DICOM MPPS. - Module ghép nhiều ảnh thành một phim X-quang. + Số lượng ảnh ghép tối thiểu: ≥ 03 ảnh. + ≥ 03 chế độ: ghép thủ công (tiêu chuẩn), ghép tự động & ghép One Shot (chụp 01 lần với nhiều tấm FPD kết hợp). - Hỗ trợ kết nối từ xa qua Web hoặc Remote Desktop: số lượng tối đa ≥ 02 máy tính PC.
2	Giàn sắc thuốc 30 ấm	**A. Yêu cầu chung** - Năm sản xuất: Từ 2024 trở đi, mới 100% - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương - Điện áp sử dụng: 220V, 50/60Hz **B. Cấu hình** - Máy chính: 01 cái - Rọ đựng thuốc: 30 cái

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật (hoặc tương đương)
		- Dây nối đất: 01 sợi - Hướng dẫn sử dụng: 01 quyển **C. Yêu cầu kỹ thuật cơ bản** - Buồng sinh hơi và hố sắc thuốc bằng inox SUS 304 hoặc tốt hơn. - Có 30 hố sắc thuốc, rọ đựng thuốc bằng inox SUS 304 hoặc tốt hơn. - Các van lấy thuốc bằng inox SUS 304 hoặc tốt hơn. - Vỏ nồi được làm bằng inox SUS 304 hoặc tốt hơn. - Hệ thống điều khiển áp lực trong buồng sinh hơi tự động, hệ thống báo cạn nước tự động. - Đồng hồ đo áp suất buồng sinh hơi. - Hệ thống an toàn mở khi áp suất ≥ 1,5kg/cm^2, hệ thống cắt điện tự động khi thiếu nước. - Áp lực hơi nấu thuốc: ≥ 0,3 – ≤1 kg/cm^2
3	Hệ thống máy sắc thuốc và đóng túi	**A. Yêu cầu chung** - Năm sản xuất: Từ 2024 trở đi, mới 100%. - Chất liệu máy Inox SUS 304 hoặc tốt hơn. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001, ISO 13485 hoặc tương đương. - Điện áp sử dụng: 220V; 50/60Hz. **B. Cấu hình** - Máy chính: 01 cái. - Dây nguồn: 01 bộ - Bình sắc thuốc bằng thủy tinh (bên trong có giỏ chụp thuốc bằng inox 304 hoặc tốt hơn), nắp đậy. - Bộ phận đóng túi bằng inox 304 hoặc tốt hơn. - Hệ thống bánh xe có khóa bánh. **C. Yêu cầu kỹ thuật** - Dung tích bình sắc 25 lít. - Kích thước máy ≥ 570 x 660 x 1210 cm. - Trọng lượng ≥ 65kg. - Tốc độ đóng gói: ≥12 túi/ phút. - Chiều dài túi từ 100 đến ≤ 250mm, dung tích đóng gói từ 60ml đến ≤ 300 ml. - Sắc thuốc và đóng túi trên cùng 1 thiết bị. - Có thể thay đổi kích thước và khối lượng túi.

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật (hoặc tương đương)
4	Máy laser nội mạch hai đầu ra	**A. Yêu cầu chung** - Năm sản xuất: Từ 2024 trở lại đây, mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. - Điện áp sử dụng: 220V; 50/60Hz. **B. Cấu hình** - Máy chính: 01 chiếc. - Dây diode quang dẫn: 02 cái. - Dây nguồn: 01 cái, cầu trì dự phòng: 02 cái. - Hướng dẫn sử dụng 01 quyển. **C. Yêu cầu kỹ thuật** - Bước sóng Laser: 650 ~ 680nm. - 2 đầu điều trị độc lập. - Công suất tại đầu phát lasser: <7mW/đầu. - Hiển thị: Màn LCD, sử dụng vi điều khiển. - Chế độ hoạt động: Liên tục và xung. - Độ rộng xung: 100 - 800 ms. - Thời gian điều trị: cài đặt từ 1 - 99 phút. - Kích thước: ≥30x20x15cm, trọng lượng ≤3 kg.
5	Máy laser nội mạch không xâm lấn	**A. Yêu cầu chung** - Năm sản xuất: Từ 2024 trở lại đây, mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485. - Điện áp sử dụng: 100 - 240V, 50/60Hz. **B. Cấu hình** - Máy chính: 01 chiếc. - Đầu phát tia: 02 cái. - Cáp nguồn: 01 cái. - Kính bảo vệ mắt. - Hướng dẫn sử dụng 01 quyển. **C. Yêu cầu kỹ thuật** - Có nút dừng khẩn cấp. - Số kênh điều trị: 2 kênh. - Có thể hoạt động ở 2 chế độ: Chế độ liên tục và chế động xung. - Bước sóng: 658nm (ánh sáng đỏ). - Màn hình: Màn hình cảm ứng màu ≥ 5 inch. - Độ rộng xung điều chỉnh: 5 - 95% (mỗi bước 1%). - Công suất tối đa mỗi kênh: ≤ 300mW (max). - Tổng công suất tối đa 2 kênh: ≤ 600mW (max). - Tần số cài đặt: 0.1 - 100000 Hz.

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật (hoặc tương đương)
		- Thời gian điều trị: 1 - 99 phút. - Kích thước máy: ≥ 120 x 310 x210mm (cao, dài, rộng). - Trọng lượng: ≤ 3 Kg.

Yêu cầu khác (áp dụng cho tất cả hàng hóa kể trên)

- Thời gian giao hàng: ≤ 90 ngày

- Nhà thầu có trách nhiệm khảo sát mặt bằng để hoàn thiện điều kiện thi công lắp đặt máy (*các chi phí không liên quan tới điều kiện cơ sở vật chất do nhà thầu chịu trách nhiệm*).

- Đào tạo, hướng dẫn sử dụng tại đơn vị sử dụng

- Khi có sự cố xảy ra trong thời gian bảo hành, nhân viên kỹ thuật sẽ có mặt trong vòng ≤ 48 giờ để giải quyết

1.3. Các yêu cầu khác:

**** Nhà thầu phải nộp cùng với E-HSDT các tài liệu sau đây:***

Đối với toàn bộ hàng hóa:

- Có Catalog hoặc tài liệu kỹ thuật khác của Nhà sản xuất có đầy đủ nội dung chứng minh các đặc tính, thông số kỹ thuật đối với các hàng hóa chào thầu (Nếu là ngôn ngữ nước ngoài phải có bản dịch sang tiếng Việt) có đầy đủ nội dung chứng minh thông số kỹ thuật đối với các hàng hóa tham dự thầu theo yêu cầu của E-HSMT và chịu trách nhiệm về nội dung và tính chính xác giữa bản gốc và bản dịch). Đồng thời, nhà thầu **cần đánh dấu (Highlight) thông số cụ thể của hàng hóa đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại E-HSMT**.

Đối với hàng hóa là Trang thiết bị y tế: Nộp thêm các tài liệu sau.

- Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc CE hoặc FDA hoặc tương đương của nhà sản xuất còn hiệu lực với các mặt hàng tham dự.

- Số lưu hành còn hiệu lực bao gồm Số công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A, B do Sở Y tế cấp hoặc Số giấy chứng nhận đăng ký lưu hành đối với trang thiết bị y tế thuộc loại C, D do Bộ Y tế cấp và Kết quả phân loại trang thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021, Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023 và Nghị định 04/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ. Trường hợp Giấy phép nhập khẩu

/ Số lưu hành đã hết hạn tại thời điểm đóng thầu, Nhà thầu phải giải trình / chứng minh khả năng cung ứng hàng hóa.

Lưu ý:

- Trong trường hợp Nhà thầu chứng minh hàng hóa chào thầu không phải là Thiết bị y tế (*Thiết bị phòng thí nghiệm hoặc thiết bị thí nghiệm dùng trong y tế hoặc thiết bị phụ trợ dùng cho y tế*) thì Nhà thầu không cần nộp Số lưu hành / Giấy phép nhập khẩu và Kết quả phân loại trang thiết bị y tế cho hàng hóa đó.

- Nhà thầu phải cam kết hàng hóa chào thầu đã được kê khai giá (Đối với hàng hóa bắt buộc kê khai giá theo quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BYT ngày 03/11/2024 của Bộ Y tế) hoặc niêm yết giá Thiết bị y tế theo Khoản 9 & 10, Điều 1, Nghị định 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023 và cam kết giá bán không cao hơn giá kê khai hoặc giá niêm yết theo Điều 17 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/07/2024.

- Nhà thầu có cam kết tại thời điểm đối chiếu tài liệu hoặc hoàn thiện hợp đồng: Nhà thầu phải nộp các tài liệu chứng minh **khả năng cung ứng hàng hóa có nguồn gốc rõ ràng và hợp lệ**, nhằm đảm bảo đáp ứng yêu cầu về năng lực kỹ thuật theo quy định về "Điều kiện ký kết hợp đồng" tại Khoản 2 Điều 66 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15. Trường hợp Nhà thầu không thể cung cấp tài liệu chứng minh, Nhà thầu sẽ không đủ điều kiện xét trúng thầu theo hướng dẫn tại Khoản 19 Điều 140 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

Đối với yêu cầu lắp đặt, giao hàng, tuổi thọ của hàng hóa: Cam kết tất cả hàng hóa cung cấp mới 100%, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, còn nguyên đai, nguyên kiện theo quy cách đóng gói của nhà sản xuất.

*- Lưu ý: Khi bàn giao hàng hóa, tất cả hồ sơ giấy tờ của sản phẩm phải **gồm 03 bản, được đóng thành 03 quyển**, Hồ sơ chứng từ **phải là Bản gốc hoặc bản sao có chứng thực** của cơ quan có chức năng phù hợp với quy định của pháp luật, trường hợp đối với tài liệu không công chứng được theo quy định (Như chứng từ nhập khẩu) thì nhà thầu phải đóng dấu xác nhận của nhà nhập khẩu và cam kết tài liệu là chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các tài liệu nhà thầu cung cấp; đối với tài liệu không phải là tiếng Việt nhà thầu cung cấp kèm **bản dịch thuật hợp pháp** sang tiếng Việt của đơn vị, cơ quan có chức năng.*

- Đối với hàng hóa bắt buộc phải kiểm định theo yêu cầu của Nhà nước Việt Nam, nhà thầu phải cho tiến hành kiểm định và cung cấp đầy đủ chứng chỉ kiểm định trước khi giao hàng. Chi phí kiểm định do nhà thầu chịu

Mục 2. Bản vẽ: "Không có bản vẽ"

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Việc kiểm tra, thử nghiệm các hàng hóa được yêu cầu sẽ được tổ chức Bệnh viện Y học Cổ truyền Ninh Bình. Địa chỉ: 07 Trần Hưng Đạo, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo E-HSMT hoặc không thích ứng với các thiết bị hiện có thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Chủ đầu tư không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Nhà thầu.